|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**TRƯỜNG THPT THƯỢNG CÁT** |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1 - SINH HỌC 11**

**(TỪ 23/3/2020 ĐẾN 28/3/2020)**

**HỌC TRÊN TRUYỀN HÌNH NGÀY 21.3.2020**

**Câu 1: Cơ sở của sự uốn cong trong hướng tiếp xúc là:**

 A. Do sự sinh trưởng không đều của hai phía cơ quan, trong khi đó các tế bào tại phía không được tiếp xúc sinh trưởng nhanh hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc.

 B. Do sự sinh trưởng đều của hai phía cơ quan, trong khi đó các tế bào tại phía không được tiếp xúc sinh trưởng nhanh hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc.

 C. Do sự sinh trưởng không đều của hai phía cơ quan, trong khi đó các tế bào tại phía được tiếp xúc sinh trưởng nhanh hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc.

 D. Do sự sinh trưởng không đều của hai phía cơ quan, trong khi đó các tế bào tại phía không được tiếp xúc sinh trưởng chậm hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc.

**Câu 2: Bộ phận nào trong cây có nhiều kiểu hướng động?**

 A. Hoa. B. Thân. C. Rễ. D. Lá.

**Câu 3: Những ứng động nào dưới đây là ứng động không sinh trưởng?**

 A. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, khí khổng đóng mở.

 B. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng.

 C. Sự đóng mở của lá cây trinh nữ, khí khổng đóng mở.

 D. Lá cây họ đậu xoè ra và khép lại, khí khổng đóng mở.

**Câu 4: Hai loại hướng động chính là:**

 A. Hướng động dương (Sinh trưởng hướng về phía có ánh sáng) và hướng động âm (Sinh trưởng về trọng lực).

 B. Hướng động dương (Sinh trưởng tránh xa nguồn kích thích) và hướng động âm (Sinh trưởng hướng tới nguồn kích thích).

 C. Hướng động dương (Sinh trưởng hướng tới nguồn kích thích) và hướng động âm (Sinh trưởng tránh xa nguồn kích thích).

 D. Hướng động dương (Sinh trưởng hướng tới nước) và hướng động âm (Sinh trưởng hướng tới đất).

**Câu 5: Các kiểu hướng động dương của rễ là:**

 A. Hướng đất, hướng nước, hướng sáng.

 B. Hướng đất, ướng sáng, huớng hoá.

 C. Hướng đất, hướng nước, huớng hoá.

 D. Hướng sáng, hướng nước, hướng hoá.

**Câu 6: Cây non mọc thẳng, cây khoẻ, lá xanh lục do điều kiện chiếu sáng như thế nào?**

 A. Chiếu sáng từ hai hướng. B. Chiếu sáng từ ba hướng.

 C. Chiếu sáng từ một hướng. D. Chiếu sáng từ nhiều hướng.

**Câu 7: Ứng động nào không theo chu kì đồng hồ sinh học?**

 A. Ứng động đóng mở khí kổng. B. Ứng động quấn vòng.

 C. Ứng động nở hoa. D. Ứng động thức ngủ của lá.

**Câu 8: Những ứng động nào sau đây là ứng động sinh trưởng?**

 A. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, khí klhổng đóng mở.

 B. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng.

 C. Sự đóng mở của lá cây trinh nữ khí klhổng đóng mở.

 D. Lá cây họ đậu xoè ra và khép lại, khí klhổng đóng mở.

**Câu 9: Ứng động (Vận động cảm ứng)là:**

 A. Hình thức phản ứng của cây trước nhiều tác nhân kích thích.

 B. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích lúc có hướng, khi vô hướng.

 C. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích không định hướng.

 D. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích không ổn định.

**Câu 10: Ứng động khác cơ bản với hướng động ở đặc điểm nào?**

 A. Tác nhân kích thích không định hướng.

 B. Có sự vận động vô hướng

 C. Không liên quan đến sự phân chia tế bào.

 D. Có nhiều tác nhân kích thích.

**Câu 11: Các kiểu hướng động âm của rễ là:**

 A. Hướng đất, hướng sáng. B. Hướng nước, hướng hoá.

 C. Hướng sáng, hướng hoá. D. Hướng sáng, hướng nước.

**Câu 12: Khi không có ánh sáng, cây non mọc như thế nào?**

 A. Mọc vống lên và có màu vàng úa.

 B. Mọc bình thường và có màu xanh.

 C. Mọc vống lên và có màu xanh.

 D. Mọc bình thường và có màu vàng úa.

**Câu 13: Những ứng động nào dưới đây theo sức trương nước?**

 A. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng.

 B. Sự đóng mở của lá cây trinh nữ khí klhổng đóng mở.

 C. Lá cây họ đậu xoè ra và khép lại, khí klhổng đóng mở.

 D. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, khí klhổng đóng mở.

**Câu 14: Hướng động là:**

 A. Hình thức phản ứng của một bộ phận của cây trước tác nhân kích thích theo nhiều hướng.

 B. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích theo một hướng xác định.

 C. Hình thức phản ứng của một bộ phận của cây truớc tác nhân kích thích theo một hướng xác định.

 D. Hình thức phản ứng của cây truớc tác nhân kích thích theo nhiều hướng.

**Câu 15: Thân và rễ của cây có kiểu hướng động như thế nào?**

 A. Thân hướng sáng dương và hướng trọng lực âm, còn rễ hướng sáng dương và hướng trọng lực dương.

 B. Thân hướng sáng dương và hướng trọng lực âm, còn rễ hướng sáng âm và hướng trọng lực dương.

 C. Thân hướng sáng âm và hướng trọng lực dương, còn rễ hướng sáng dương và hướng trọng lực âm.

 D. Thân hướng sáng dương và hướng trọng lực dương, còn rễ hướng sáng âm và hướng trọng lực dương.

**Câu 16: Các dây leo cuốn quanh cây gỗ là nhờ kiểu hướng động nào?**

 A. Hướng sáng. B. Hướng đất

 C. Hướng nước. D. Hướng tiếp xúc.

**Câu 17: Những ứng động nào sau đây là ứng động sinh trưởng?**

 A. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, khí klhổng đóng mở.

 B. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng.

 C. Sự đóng mở của lá cây trinh nữ khí klhổng đóng mở.

 D. Lá cây họ đậu xoè ra và khép lại, khí klhổng đóng mở.

**Câu 18: Ứng động (Vận động cảm ứng) là:**

 A. Hình thức phản ứng của cây trước nhiều tác nhân kích thích.

 B. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích lúc có hướng, khi vô hướng.

 C. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích không định hướng.

 D. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích không ổn định.

**Câu 19: Ứng động khác cơ bản với hướng động ở đặc điểm nào?**

 A. Tác nhân kích thích không định hướng. B. Có sự vận động vô hướng

 C. Không liên quan đến sự phân chia tế bào. D. Có nhiều tácnhân kích thích.

**Câu 20: Những ứng động nào dưới đây theo sức trương nước?**

 A. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng.

 B. Sự đóng mở của lá cây trinh nữ khí klhổng đóng mở.

 C. Lá cây họ đậu xoè ra và khép lại, khí klhổng đóng mở.

 D. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng, khí klhổng đóng mở.

**Câu 21. Cho các nội dung sau :**

**(1) ứng động liên quan đên sinh trưởng tế bào**

**(2) thường là các vận động liên quan đến đồng hồ sinh học. Là vận động cảm ứng do sự khác biệt về tốc độ sinh trưởng của các tế bào tại hai phía đối diện nhau của cơ quan (như lá, canh hoa)**

**(3) sự đóng mở khí khổng**

**(4) sự nở ở hoa mười giờ, tulip, bồ công anh**

**(5) các vận cộng cảm ứng có liên quan đến sức trương nước của các miền chuyên hóa**

**(6) cây nắp ấm bắt mồi**

**(7) là ứng động không liên quan đến sinh trưởng của tế bào**

Hãy sắp xếp các nội dung trên với các kiểu ứng động cho phù hợp

 A. sinh trưởng: (1), (2) và (4) ; không sinh trưởng: (3), (5), (6) và (7)

 B. sinh trưởng: (2), (4) và (7) ; không sinh trưởng: (1), (3), (5) và (6)

 C. sinh trưởng: (1), (4) và (5) ; không sinh trưởng: (2), (3), (6) và (7)

 D. sinh trưởng: (1), (2), (4) và (6) ; không sinh trưởng: (3), (5) và (7)

**Câu 22. Dưới đây là hình ảnh mô tả cơ chế chung của các kiểu hướng động. Hãy cho biết 1, 2, 3, 4 liên quan đến sự biến đổi của hoocmôn nào và nồng độ biến đổi như thế nào?**



 A. hoocmôn auxin. 1 – cao ; 2 – thấp ; 3 – thấp ; 4 – cao

 B. hoocmôn auxin. 1 – thấp ; 2 – cao ; 3 – cao ; 4 – thấp

 C. hoocmôn auxin. 1 – thấp ; 2 – cao ; 3 – thấp ; 4 – cao

 D. hoocmôn auxin. 1 – cao ; 2 – thấp ; 3 – cao ; 4 – thấp

**Câu 23. Trong các ứng động sau:**

(1) hoa mười giờ nở vào buổi sáng

(2) hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng

(3) sự đóng mở của lá cây trinh nữ

(4) lá cây phượng vĩ xòe ra và khép lại

(5) khí khổng đóng mở

Những trường hợp trên liên quan đến sức trương nước là

 A. (1) và (2)        B. (2), (3) và (4) C. (3), (4) và (5)      D. (3) và (5)

**Câu 24. Ứng động của cây trinh nữ khi va chạm là**

 A. ứng động sinh trưởng B. quang ứng động

 C. ứng động không sinh trưởng D. điện ứng động

**Câu 25. Sự vận động bắt mồi của cây gọng vó là kết hợp của**

A. ứng động tiếp xúc và hóa ứng đông

B. quang ứng động và điện ứng đông

C. nhiệt ứng động và thủy ứng đống

D. ứng động tổn thương

**Câu 26. Sự đóng mở của khí khổng là ứng động**

A. sinh trưởng        B. không sinh trưởng

C. ứng động tổn thương        D. tiếp xúc

**Câu 27. Trong các hiện tượng sau:**

(1) hoa mười giờ nở vào buổi sáng

(2) khí khổng đóng mở

(3) hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng

(4) sự khép và xòe của lá cây trinh nữ

(5) lá cây phượng vĩ xòe ra ban ngày và khép lại vào ban đêm

Những hiện tượng nào trên đây là ứng động không sinh trưởng?

 A. (1), (2) và (3)       B. (2) và (4)

 C. (3) và (5)       D. (2), (3) và (5)

**Câu 28. Ứng động không theo chu kỳ đồng hồ sinh học là ứng động**

 A. đóng mở khí khổng B. quấn vòng

 C. nở hoa D. thức ngủ của lá

**Câu 29. Ứng động là hình thức phản ứng của cây trước**

A. nhiều tác nhân kích thích

B. tác nhân kích thích lúc có hướng, khi vô hướng

C. tác nhân kích thích không định hướng

D. tác nhân kích thích không ổn định

**Câu 30. Điểm khác biệt cơ bản giữa ứng động với hướng động là**

 A. tác nhân kích thích không định hướng B. có sự vận động vô hướng

 C. không liên quan đến sự phân chia tế bào D. Có nhiều tác nhân kích thích

-------------------HẾT-------------------